TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06 /2025/QĐST- KDTM	*Phú Mỹ, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 64/2024/TLST- KDTM ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP K.

Địa chỉ trụ sở: 4 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V, Giám đốc Văn phòng đại diện Ngân hàng TMCP K tại thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Quyết định số 68/QĐ-CT.HĐQT ngày 09/7/2024 của Ngân hàng TMCP K)

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Minh Thu M1, Chuyên viên xử lý nợ Phòng Xử lý nợ Ngân hàng TMCP K. (Theo Quyết định số 64/QĐ-NHKL ngày 09/01/2025 của Ngân hàng TMCP K)

Địa chỉ liên hệ: B C, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Quốc V1, sinh năm 1982
Bà Lê Thị L, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L xác nhận có nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 080/22/HDTD/2400-741024 ngày 24/03/2022 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 38747453/KUNN ngày 25/03/2022 là: 3.082.803.817 đồng (*Ba tỷ, không trăm tám mươi hai triệu, tám trăm lẻ ba nghìn, tám trăm mười bảy đồng*), gồm:

- Nợ gốc: 2.624.375.000 đồng
- Lãi trong hạn: 423.155.810 đồng
- Tiền phạt chậm trả lãi: 19.297.928 đồng
- Lãi quá hạn: 15.975.079 đồng

2.2 Buộc ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L tiếp tục thanh toán tiền lãi, phí phát sinh cho Ngân hàng TMCP K theo nội dung các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 080/22/HDTD/2400-741024 ngày 24/03/2022 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 38747453/KUNN ngày 25/03/2022 được ký kết giữa ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L và Ngân hàng TMCP K từ ngày 15/01/2025 đến khi thanh toán xong khoản nợ;

2.3 Trường hợp ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng TMCP K thì Ngân hàng TMCP K trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L.

2.4 Trường hợp ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L không thanh toán đủ các khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 064/22/HĐTC-BĐS/2400-741024 ngày 24/03/2022 được ký giữa Ngân hàng TMCP K, chi nhánh B và ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L là:

- *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, diện tích 125m^2 thuộc thửa số 357 tờ bản đồ số 83 tọa lạc tại địa chỉ khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN 011134, số vào sổ cấp GCN số CS 04758, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 12/07/2018.*
- *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, diện tích 125m^2 thuộc thửa số 358 tờ bản đồ số 83 tọa lạc tại địa chỉ khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN 011135, số vào sổ cấp GCN số CS 04748, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 12/07/2018.*

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản thế chấp không đủ để thanh toán toàn bộ số nợ thì ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L vẫn phải tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP K.

2.5 Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L tự nguyện nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tranh chấp là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Do Ngân hàng TMCP K đã nộp tạm ứng nên ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L phải hoàn lại cho ngân hàng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

2.6 Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Ông Đỗ Quốc V1, bà Lê Thị L tự nguyện nộp 46.828.000đ (Bốn mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

- H lại cho Ngân hàng TMCP K số tạm ứng án phí kinh doanh thương mại đã nộp 44.651.000 đ (Bốn mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003955 ngày 15/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Lưu: vt, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thảo Nguyên